

BÀI 5

KẾ TOÁN MỘT SỐ QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Nội dung chính



- Kế toán quá trình mua hàng;
- Kế toán quá trình sản xuất;
- Kế toán quá trình tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh.

- **Vài nét về thuế Giá trị gia tăng (GTGT):**

Thuế GTGT là loại thuế đánh trên giá trị gia tăng của hàng hoá dịch vụ qua các khâu sản xuất, lưu thông và tiêu dùng.

- **Thuế GTGT ở khâu mua hàng:**

Doanh nghiệp đã trả tiền thuế cho người bán tại thời điểm mua hàng, do đó phải thu lại khoản này từ Ngân sách nhà nước → Khoản phải thu → phản ánh trên tài khoản tài sản (TK133 "thuế GTGT được khấu trừ")

- **Thuế GTGT ở khâu bán hàng:**

Khi bán hàng doanh nghiệp thu thuế từ người mua. Do đó, phải trả lại cho nhà nước → khoản phải trả → tài khoản nguồn vốn (TK 333 - thuế và các khoản phải nộp Nhà nước).

KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH MUA VẬT TƯ, HÀNG HÓA



TK111, TK112, TK331

TK152, TK 153, TK 156, TK211...

Mua vật tư, hàng hóa mua, nhập kho, giá mua chưa thuế giá trị gia tăng + chi phí liên quan

TK 151

Mua vật tư, hàng hóa mua chưa về nhập kho (đang đi đường)

Vật tư, hàng hóa đó về nhập kho

TK 133

Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ phát sinh khi mua vật tư, hàng hóa

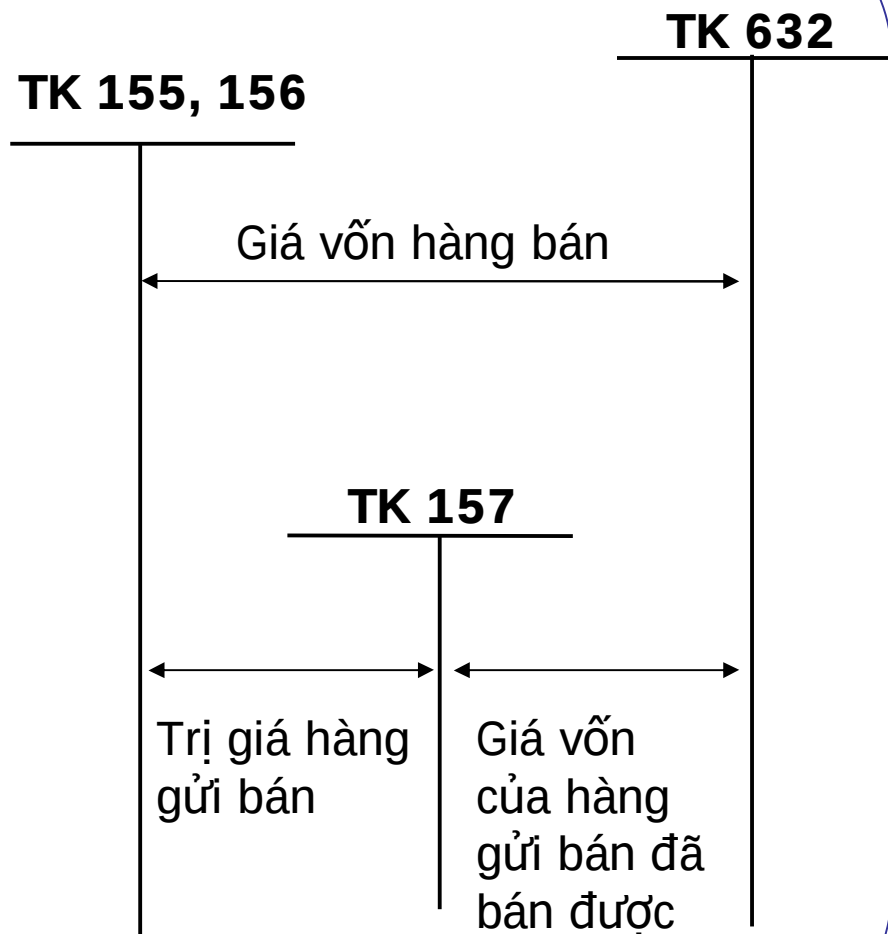
Ví dụ



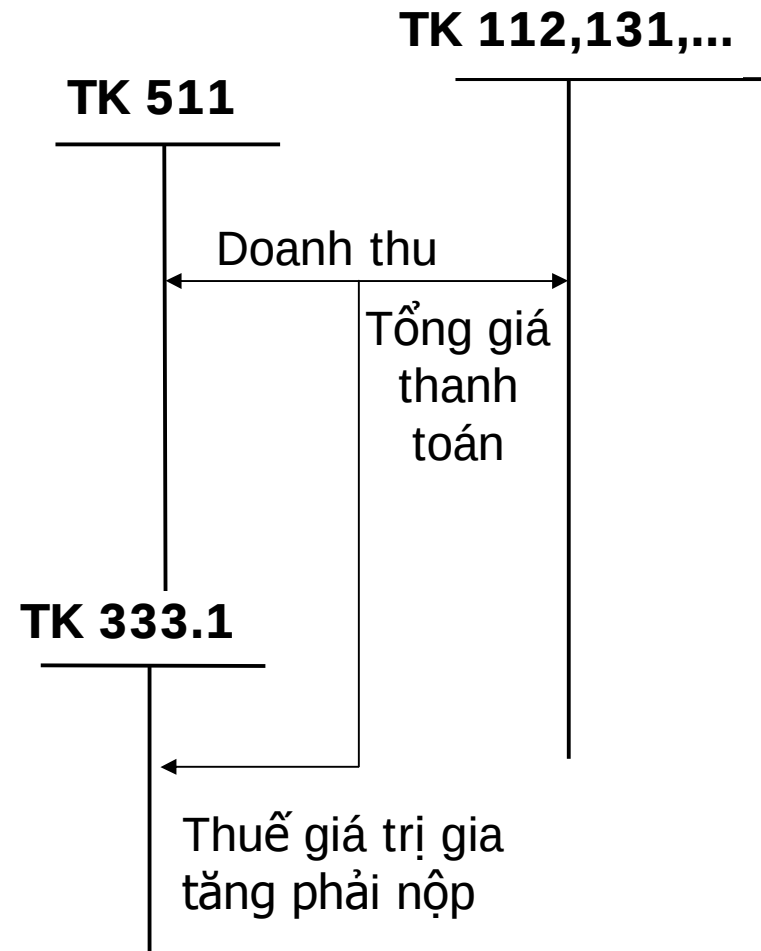
- Mua một lô hàng trị giá chưa thuế 900.000, VAT 10%, tiền hàng chưa thanh toán. Hàng về nhập kho đủ. Chi phí vận chuyển về nhập kho đã thanh toán bằng tiền gửi NH, tổng giá 22.000- đã có VAT 10%.
- Mua một lô hàng trị giá 600.000, VAT 10% tiền mua đã thanh toán bằng TGNH. Chi phí vận chuyển đã thanh toán bằng tiền mặt 11.000- đã có VAT 10%. Khi nhập kho phát hiện ra thiếu 10.000 tiền hàng chưa rõ lý do.

KẾ TOÁN QUÁ TRÌNH TIÊU THỤ

Kế toán giá vốn hàng bán



Kế toán doanh thu bán hàng

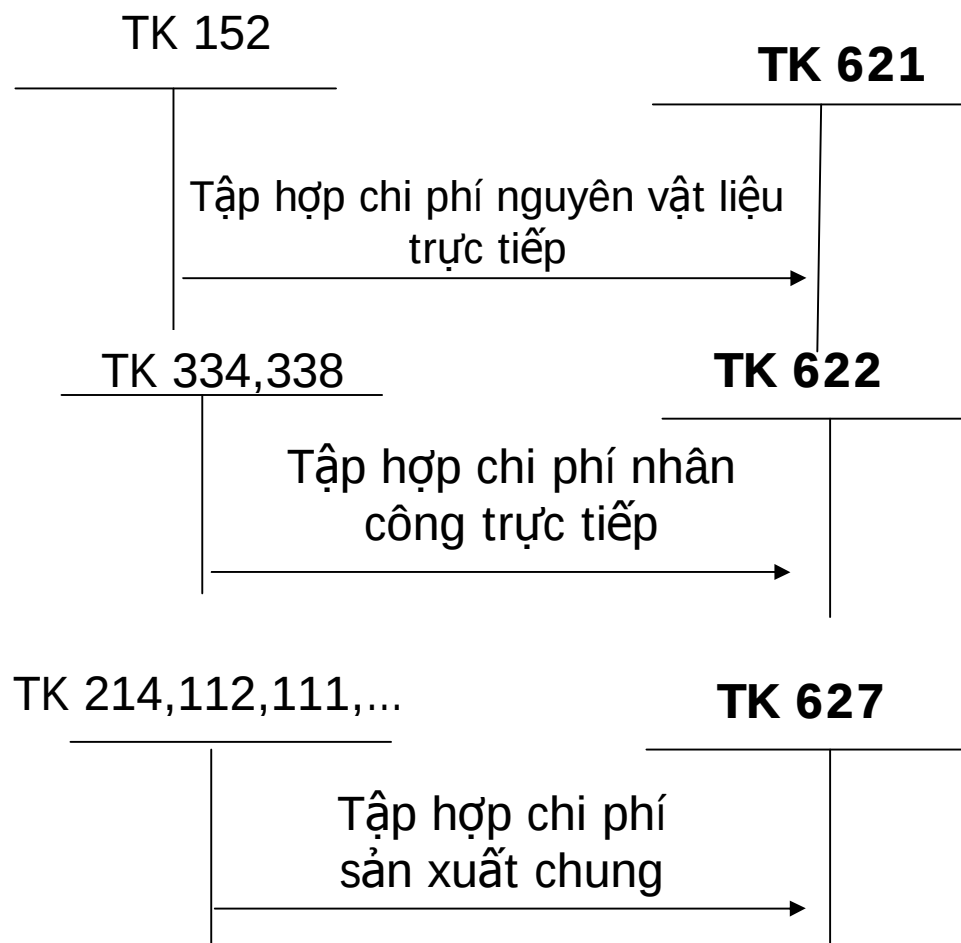


Ví dụ

- 1) Xuất kho chuyển một lô hàng cho công ty B, giá xuất kho 500.000, giá bán chưa thuế 700.000, thuế GTGT 10%, khách hàng chưa nhận được hàng.
- 2) Xuất bán một lô hàng cho công ty A trị giá vốn 950.000, giá bán chưa thuế 1.200.000, VAT 10%. Người mua chưa thanh toán.
- 3) Công ty B nhận đủ hàng DN chuyển ở câu (1), đã chuyển khoản trả tiền cho doanh nghiệp, doanh nghiệp đã viết hóa đơn cho công ty B.

KẾ TOÁN TẬP HỢP CHI PHÍ SẢN XUẤT

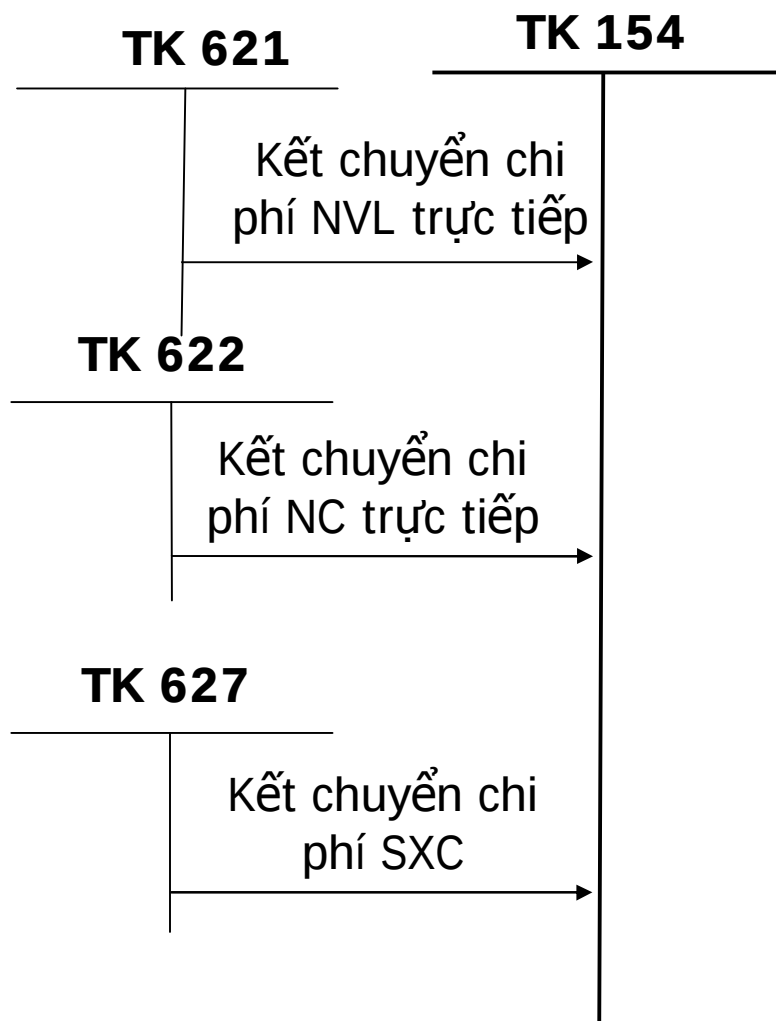
- Chi phí sản xuất được tập hợp theo phân xưởng, sản phẩm,....
- Chi phí chung cho nhiều đối tượng phải phân bổ trước khi tính giá thành



KẾ TOÁN TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

Đánh giá sản phẩm dở dang:

- Theo nguyên vật liệu chính;
- Theo 50% chi phí chế biến;
- Theo PP ước lượng hoàn thành tương đương
- Theo định mức;



Giá thành = CPSX dd đầu kỳ + CPSX phát sinh trong kỳ - CPSX dd cuối kỳ

KẾ TOÁN THÀNH PHẨM

Thành phẩm hoàn thành:

- Nhập kho;
- Gửi thẳng đi bán;
- Bán tại xưởng;

TK 154

TK 155

Giá trị
thành phẩm
nhập kho

TK 157

Giá trị thành
phẩm hoàn
gửi bán thẳng

TK 632

Giá trị thành
phẩm hoàn
thành được
bán ngay

Ví dụ

Doanh nghiệp M chỉ sản xuất một loại sản phẩm K. Đầu kỳ, không có giá trị sản phẩm dở dang. Trong kỳ có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh (đơn vị: 1.000 đ):

- 1) Xuất vật liệu chính để sản xuất sản phẩm K trị giá 630.000.
- 2) Mua vật liệu phụ của Công ty M sử dụng ngay để sản xuất sản phẩm K theo giá cả thuế GTGT (thuế suất 5%) là 120.960 Tiền hàng chưa trả cho Công ty M.
- 3) Tính lương phải trả cho công nhân sản xuất trực tiếp sản phẩm K là 288.000; cho nhân viên phân xưởng là: 30.000.
- 4) Khấu hao TSCĐ sử dụng ở bộ phận sản xuất 42.000.
- 5) Điện mua ngoài phục vụ sản xuất 20.000 chưa thanh toán
- 6) Vật liệu chính sử dụng không hết nhập lại kho là 30.000.
- 7) Trong kỳ đã hoàn thành 9.000 sản phẩm K (nhập kho 50%; 50% gửi đi bán) và còn dở dang 1.000 sản phẩm (mức độ hoàn thành 60%).

Yêu cầu: Định khoản và tính giá thành sản phẩm ?

Ví dụ

Tại Công ty V có một phân xưởng sản xuất chính tiến hành sản xuất 2 loại sản phẩm M và N. Chi phí sản xuất phát sinh trong kỳ như sau (đvt 1.000 đ):

- Xuất kho vật liệu chính để sản xuất sản phẩm N là: 31.000.
- Xuất vật liệu phụ cho sản xuất sản phẩm M 12.000; cho sản phẩm N là 3.750 và cho nhu cầu quản lý ở phân xưởng là 5.00
- Tiền lương phải trả cho công nhân sản xuất trực tiếp : sản phẩm M là 40.000; sản phẩm N là 20.000. Tiền lương phải trả cho nhân viên quản lý phân xưởng là 5.000.
- BHXH, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, BHTN tính theo tỷ lệ quy định.
- Khấu hao TSSCD của phân xưởng là 6.505.
- Chi phí dịch vụ mua ngoài (điện) sử dụng phục vụ cho sản xuất ở phân xưởng theo tổng thanh toán là 8.800 (thuế GTGT 10%).
- Nhập kho sản phẩm hoàn thành: 600 sản phẩm M và 500 sản phẩm N

Yêu cầu: Định khoản và tính giá thành sản phẩm M, N?

Biết rằng:

- *Giá trị sản phẩm dở dang đầu kỳ:*
+ Sản phẩm M: 10.000. + Sản phẩm N: 5.000.
- *Giá trị sản phẩm dở dang cuối kỳ:*
+ Sản phẩm M: 7.000. + Sản phẩm N: 6.000.
- *Giá trị sản phẩm dở dang tính theo nguyên vật liệu chính tiêu hao.*
- *Chi phí sản xuất chung phân bổ cho 2 loại sản phẩm theo tiền lương của công nhân sản xuất.*